

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KSQ

Địa chỉ: Tầng 9 tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tel: 04 3564 3689 - Fax: 04 3564 3690

Website: www.ksq.com.vn

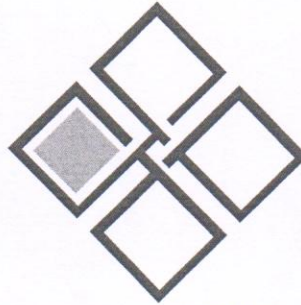
**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2016**

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2016

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần đầu tư KSQ**
Tên giao dịch viết tắt: **KSQ INVESTMENT.,JSC**
- Nhân hiệu thương mại:



KSQ INVESTMENT

- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tầng 9, tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - **Điện thoại:** 04 3564 3689 Fax: 04 3564 3690
 - **Website:** www.ksq.com.vn
 - **Mã số thuế:** 010 197 1512
 - **Vốn điều lệ:** 300,000,000,000 đồng
- ### 2. Ngành nghề kinh doanh chính:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101971512 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05/01/2009; thay đổi lần 5 ngày 28/06/2016, ngành nghề kinh doanh theo đăng ký của Công ty như sau:

- Trồng rừng và chăm sóc rừng;
- Khai thác lâm sản khác trừ gỗ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;

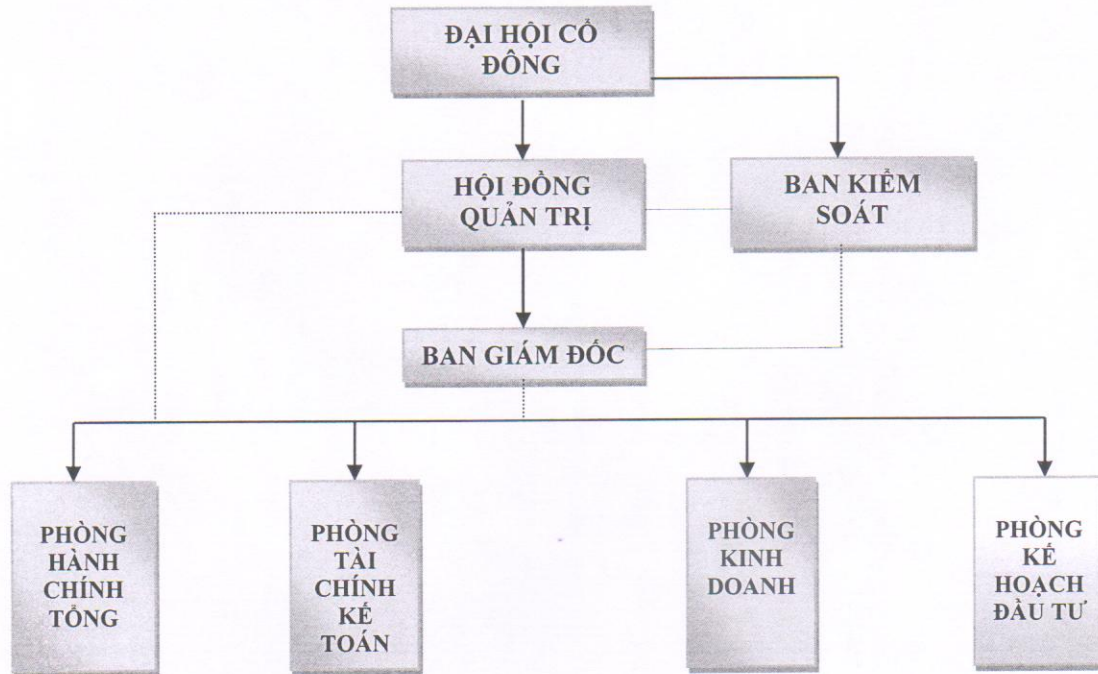
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu : mua bán hóa chất cơ bản (Trừ hóa chất Nhà nước cấm); mua bán máy khí công nghiệp; buôn bán sản phẩm dệt may, vải sợi các loại, bán buôn, bán lẻ vật tư tiêu hao ngành y tế);
- Bán buôn tổng hợp;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Khai thác quặng sắt;
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt;
- Khai thác quặng kim loại quý hiếm;
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón;
- Khai thác khoáng khác chưa được phân vào đâu;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng, bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến, bán buôn đồ ngũ kim, bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Bán buôn máy móc thiết bị và phụ tùng khác: Bán buôn thiết bị nhiệt, điện lạnh, điện dân dụng, thiết bị cấp nước, thiết bị phụ tùng ô tô, xe máy, máy dân dụng và máy móc các loại, thiết bị văn phòng, đồ mộc dân dụng, mộc mỹ nghệ, trang thiết bị y tế, thiết bị phòng cháy, chữa cháy và hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm), cung cấp thiết bị dạy học, thiết bị dạy nghề và thiết bị nghiên cứu dạy học; bán buôn thiết bị, máy móc công nghiệp, điện tử viễn thông, vi tính – tin học, mua bán thiết bị trường học, mua bán các trang thiết bị phòng thí nghiệm, hóa học, sinh học, vật lý, mua bán thang máy, mua bán hệ thống tủ điện công nghiệp, dân dụng; mua bán hệ thống âm thanh, ánh sáng, truyền hình, tổng đài; mua bán hệ thống điều hòa thông gió, mua bán hệ thống bếp, giặt là công nghiệp, mua bán hệ thống Sauna, mua bán hệ thống khí y tế, khí công nghiệp, bán buôn máy móc, thiết bị y tế;

3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần đầu tư KSQ tiền thân là Công ty cổ phần khoáng sản Quang Anh, có cổ phiếu được niêm yết trên sàn HNX với số vốn điều lệ là 30 tỷ đồng tương đương với 3 triệu cổ phần. Phát hành riêng lẻ thêm 12 triệu cổ phiếu tương đương với 120 tỷ đồng, tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng. Đến năm 2016 vừa qua đã tăng vốn thành công lên 300 tỷ đồng tương đương với 30 triệu cổ phiếu được giao dịch trên thị trường.

4. Cơ cấu tổ chức Công ty

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty



4.1. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Đại hội đồng cổ đông:

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

Hội đồng quản trị:

HĐQT là tổ chức quản lý của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch HĐQT, 04 (bốn) ủy viên HĐQT với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Pháp luật và Điều lệ Công ty, các Quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

Ban kiểm soát:

Số lượng thành viên BKS là 03 (ba) thành viên. Trong BKS phải có ít nhất 1 thành viên là người có chuyên môn về tài chính – kế toán. BKS là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Nhiệm kỳ là 5 năm do ĐHĐCĐ bầu.

Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc của công ty gồm có 01 (một) Tổng giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Trưởng phòng là người giúp việc cho Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng giám đốc uỷ quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quản lý và điều hành các hoạt động, các công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Tuyển dụng và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Các phòng ban chức năng và Công ty con, liên danh - liên kết:

Phòng Hành chính Tổng hợp.

a. Công tác đào tạo, tuyển dụng, kỷ luật lao động:

- Lập kế hoạch đào tạo, tuyển dụng và kỷ luật lao động theo kế hoạch sản xuất hàng năm và theo định hướng phát triển của Công ty.
- Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ
- Tuyển dụng lao động theo yêu cầu sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn phát triển của Công ty.

b. Công tác tổ chức, công tác cán bộ:

- Tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành của bộ máy từ Công ty và các đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền, chuẩn bị việc thành lập các hội đồng, ban, đoàn và tổ chức công tác.

- Nghiên cứu xây dựng, đề xuất, phương án tổ chức sản xuất từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.

- Theo dõi, báo cáo thống kê và phân loại lao động và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện phân loại lao động.

- Lập kế hoạch sử dụng nhân lực hàng năm.

c. Công tác Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động:

- Đề xuất, nghiên cứu chế độ tiền lương, chế độ tiền thưởng áp dụng trong Công ty phù hợp với chế độ chính sách của Công ty và của Nhà nước.

- Thực hiện chế độ BHXH, Bảo hiểm y tế các chế độ khác về Bảo hiểm đối với người lao động.

Phòng Tài chính Kế toán:

- Xây dựng và thực hiện các kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn.

- Lập dự toán, tổ chức công tác kế toán, báo cáo quyết toán chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Thực hiện việc chi trả lương, các khoản phụ cấp và các chế độ khác cho CB CNV toàn Công ty.

- Phối hợp với các phòng ban chức năng liên quan tổ chức quản lý thực hiện có hiệu quả nguồn lực tài chính, tài sản của Công ty.

- Thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo về hoạt động tài chính theo đúng chế độ kế toán. Bảo quản, lưu trữ, các chứng từ kế toán theo quy định.

Phòng Kinh doanh:

- Giúp Giám đốc Công ty trong việc quản lý, điều hành công tác kinh doanh các sản phẩm vật liệu xây dựng của Công ty.

- Thực hiện các hoạt động kinh doanh nhằm đạt được các chỉ tiêu doanh số đề ra.

- Xây dựng và phát triển hệ thống phân phối, khai thác, tìm kiếm khách hàng, đàm phán và ký kết hợp đồng về thiết kế và thi công xây dựng.

- Đề xuất và triển khai các chương trình kinh doanh theo định hướng chiến lược của Công ty.

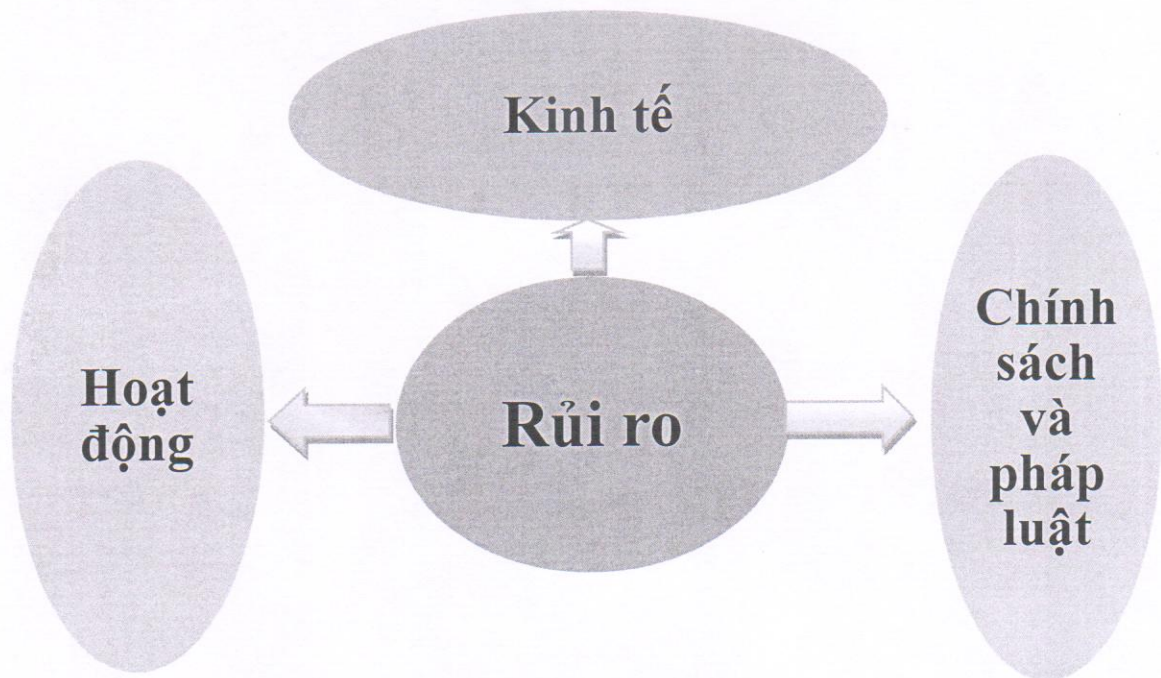
- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh.
- Đề xuất các giải pháp nhằm duy trì và thúc đẩy hoạt động kinh doanh.
- Phối hợp với phòng nhân sự trong công tác tuyển dụng và đào tạo nhân viên phòng kinh doanh vật liệu xây dựng.

4.2. Định hướng phát triển của Công ty

- Nhân sự: Sử dụng đội ngũ chuyên gia quản lý có kinh nghiệm 10 – 30 năm trong ngành có trình độ chuyên môn sâu để quản lý và triển khai các dự án.
- Định hướng: Tập trung phát triển chuyên sâu lĩnh vực kinh doanh thương mại các ngành hàng: Vật liệu xây dựng cơ bản, đặc thù, Thiết bị y tế, Thiết bị giáo dục ...

5. Các rủi ro

Hiện nay, Công tác quản trị rủi ro được Ban lãnh đạo Công ty luôn đặt lên hàng đầu, thông qua việc nhận định, đánh giá những nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu chịu sự tác động của các rủi ro sau:



5.1. Rủi ro chính sách và pháp luật

Hoạt động kinh doanh của Công ty Đầu tư KSQ chịu ảnh hưởng của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng... Sự thay đổi của Luật, các văn bản dưới luật và biến động của thị trường chứng khoán ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn theo dõi, cập nhật thường xuyên các văn bản Luật và dưới luật, phổ biến rộng rãi những quy định, văn bản liên quan tới Cán bộ công nhân viên toàn công ty.

5.2. Rủi ro hoạt động

Công ty cổ phần đầu tư KSQ hoạt động trong các lĩnh vực chính là: kinh doanh vật liệu xây dựng, thiết bị y tế sẽ chịu một số rủi ro sau:

- Rủi ro về cạnh tranh

Cùng với tốc độ phát triển cao của ngành vận tải cũng như hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng, trong thời gian qua, sự cạnh tranh giữa các công ty trong lĩnh vực này đang diễn ra ngày càng gay gắt, quyết liệt. Để thu hút được khách hàng, mở rộng thị trường, ngoài việc tích cực đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, Công ty cần phải tập trung nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ. Với tình hình kinh tế suy giảm thì tính cạnh tranh giữa các doanh nghiệp sẽ ngày càng trở nên khốc liệt hơn. Cạnh tranh tất yếu dẫn đến sự giảm giá sản phẩm nhưng vẫn phải đảm bảo chất lượng để giữ vững uy tín với khách hàng. Trong khi đó, các chi phí liên quan tới nguyên vật liệu đầu vào, nhân công... luôn biến động khiến cho việc quản lý các chi phí để đảm bảo chỉ tiêu đề ra sẽ gặp nhiều khó khăn.

- Rủi ro về biến động giá cả nguyên vật liệu

Nguyên nhân của việc biến động giá bán trong nước là do biến động tăng của thị trường phi thép, nguyên liệu nhập khẩu cộng với tỷ giá liên tục tăng và chưa có dấu hiệu giảm nhiệt đã ảnh hưởng rất lớn đến giá bán hàng hóa. Thêm vào đó là giá nhiên liệu thế giới không ổn định, ảnh hưởng đến việc vận chuyển hàng hóa. Đây là yếu tố tiên quyết trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt là các doanh nghiệp kinh doanh thương mại.

Ngoài ra, yếu tố trong nước như giá điện, than, nước và một số chính sách về việc hạn chế khai thác tài nguyên quốc gia cũng góp phần tạo ra sự biến động về giá.

- Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết

Công ty cổ phần đầu tư KSQ đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi đưa cổ phiếu lên niêm yết tập trung trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Trên cơ sở đánh giá của Ban Giám đốc Công ty, việc niêm yết cổ phiếu sẽ đem lại cho Công ty những cơ hội để quảng bá thương hiệu, tìm kiếm đối tác, nâng cao uy tín đối với khách hàng, tạo lập một kênh huy động vốn mới hiệu quả hơn ...

Tuy nhiên, thị trường chứng khoán Việt Nam đang trong giai đoạn diễn biến theo chiều hướng không thuận lợi, nhiều mã cổ phiếu giao dịch trên sàn thấp hơn giá trị sổ sách, thậm chí thấp hơn 1/2 mệnh giá, sau khi cổ phiếu của Công ty được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán, giá cổ phiếu có thể thay đổi do tác động của các yếu tố như cung cầu, thông tin về hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp hoặc sự thay đổi về môi trường pháp luật ... Để hạn chế những rủi ro nêu trên Công ty chủ động trong việc duy trì cơ cấu tài chính vững mạnh, hoạt động kinh doanh có hiệu quả và cam kết điều hành mọi hoạt động của Công ty theo hướng minh bạch, công bố thông tin về các hoạt động của Công ty kịp thời và chính xác theo đúng những quy định của pháp luật.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	450.000.000.000	81.191.671.782	18,04%
3	Lợi nhuận sau thuế	30.000.000.000	1.128.642.978	3,8%
4	Vốn điều lệ	300.000.000.000	300.000.000.000	100%

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Về tổng doanh thu thực hiện năm vừa qua, Công ty đã rất nỗ lực cố gắng và đạt được 18,04% so với kế hoạch đề ra. Trong đó, lợi nhuận sau thuế đạt 3,8% so với chỉ tiêu.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách ban điều hành

TT	Họ và tên	Chức vụ
I	Hội đồng quản trị	
1	Vương Văn Ba	Chủ tịch HĐQT
2	Dương Văn Tuấn	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Quốc Linh	Thành viên HĐQT

4	Nguyễn Đình Dũng	Thành viên HĐQT
5	Lê Huy Huấn	Thành viên HĐQT
II	Ban Kiểm soát	
1	Nhữ Thị Kim Thu	Trưởng BKS
2	Nguyễn Thị Kim Oanh	Thành viên BKS
3	Đặng Thị Nụ	Thành viên BKS
III	Ban Giám đốc	
1	Lê Huy Huấn	Tổng giám đốc
IV	Kế toán trưởng	
1	Nguyễn Nghĩa Trung	Kế toán trưởng

2.1. Hội đồng quản trị

2.1.1. Ông Vương Văn Ba - Chủ tịch HĐQT

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 22/04/1960
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tập thể A36, tổ 10 thị trấn Cầu Diễn, Từ Liêm, Hà Nội
- Số CMND: 012761871 do Công an Hà Nội cấp ngày 29/03/2005
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.1.2. Ông Dương Văn Tuấn - Thành viên HĐQT

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 09/05/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Minh Đức, Ứng Hòa, Hà Nội
- Số CMND: 111705792 do Công an Hà Nội cấp ngày 17/03/2012
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 1.400.000 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.1.3. Ông Nguyễn Quốc Linh – Thành viên HĐQT

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 15/05/1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Lại Yên, Hoài Đức, Hà Nội
- Số CMND: 001074011699 do Cục CS ĐKQLCT và DLQGDC cấp ngày 21/09/2016
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 1.400.000 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.1.4. Ông Nguyễn Đình Dũng – Thành viên HĐQT

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 28/04/1981

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Lại Yên, Hoài Đức, Hà Nội.
- Số CMND: 001081006951 do Cục CS ĐKQLCT và DLQGDC cấp ngày 25/04/2015
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 1.400.000 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.1.5. Ông Lê Huy Huấn – Thành viên HĐQT

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 11/04/1985
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Hoàng Lộc, Hoàng Hóa, Thanh Hóa
- Số CMND: 172079126 do Công an Thanh Hóa cấp ngày 24/01/2002
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.2. Ban Kiểm soát

2.2.1. Bà Nhữ Thị Kim Thu - Trưởng Ban Kiểm Soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 16/09/1989
- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Thôn Xuân Tiến, Xã Tự Lạn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
- Số CMND: 121877059 do Công an cấp ngày
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân đại học khoa Kế toán
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.2.2. Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – Thành viên Ban Kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 18/10/1987
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 69B, phố Mới Ga, phường Trường Thi, Nam Định
- Số CMND: 162829972 do Công an Nam Định cấp ngày 10/06/2004
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân đại học khoa Quản trị nhân lực
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.2.3. Bà Đặng Thị Nụ - Thành viên BKS

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 24/10/1987
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Xuân Đài, Xuân Trường, Nam Định

- Số CMND: 162886786 do Công an Nam Định cấp ngày 26/02/2005
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân cao đẳng khoa Quản trị kinh doanh
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.3. Ban Giám đốc

2.3.1. Ông Lê Huy Huấn - Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 11/04/1985
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Hoàng Lộc, Hoàng Hóa, Thanh Hóa
- Số CMND: 172079126 do Công an Thanh Hóa cấp ngày 24/01/2002
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2.4. Ông Nguyễn Nghĩa Trung - Kế toán trưởng

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 27/08/1984
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tập thể 212, Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội
- Số CMND: 012234464 do Công an Hà Nội cấp ngày 10/11/2011

- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân chuyên ngành Kế toán
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
 - Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Những thay đổi trong ban điều hành

Hội đồng Quản trị

Ông Ngô Tiến Hải	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 12/10/2016
Ông Đỗ Danh Long	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 25/04/2016
Ông Nguyễn Quốc Việt	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 25/04/2016
Ông Trần Văn Kính	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 25/04/2016
Ông Dương Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	Bỏ nhiệm ngày 25/04/2016
Ông Nguyễn Quốc Linh	Thành viên HĐQT	Bỏ nhiệm ngày 25/04/2016
Ông Nguyễn Đình Dũng	Thành viên HĐQT	Bỏ nhiệm ngày 25/04/2016
Ông Lê Huy Huân	Thành viên HĐQT	Bỏ nhiệm ngày 12/10/2016

Ban Giám đốc

Ông Lê Huy Huân	Tổng Giám đốc	Bỏ nhiệm ngày 01/09/2016
Ông Nguyễn Mạnh Cường	Nguyên Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm 01/09/2016

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Chính sách tuyển dụng và đào tạo:

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có trình độ, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Trong thời gian tới sẽ ưu tiên tuyển dụng và có chính sách đãi ngộ thoả đáng đối với những cán bộ có kinh nghiệm quản lý dự án phục vụ cho mục tiêu đầu tư và phát triển Công ty.

Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ.

- Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.

- Đào tạo tại nơi làm việc: Tùy thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực của người nhân viên Công ty sẽ phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp, từ cấp thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công.

- Đào tạo không thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.

- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty.

Chính sách tiền lương:

Chính sách tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp của Công ty được xây dựng trên cơ sở tính chất công việc thực tế.

Nguyên tắc phân phối quỹ tiền lương năng suất: Phân phối theo lao động, gắn tiền lương với trách nhiệm công tác, năng suất lao động, hiệu quả lao động của từng người, khuyến khích người có chuyên môn, kỹ thuật cao.

Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng công việc. Về quy định chung, Công ty có các chế độ cơ bản như sau:

- Khen thưởng định kỳ theo quý, năm hoặc theo phong trào phát động;
- Ngoài ra nhân viên còn được hưởng thêm lương theo năng suất và hoàn thành công việc;
- Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm, thưởng sáng kiến;
- Thưởng trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các dự án Công ty đang thực hiện trước năm 2016

Năm 2016 Công ty CP Đầu tư KSQ thực hiện thu hồi khoản hợp tác đầu tư Dự án hợp tác đầu tư xây dựng trường mầm non Nam Hà Nội tại Khu di dân Đồng Tàu, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội do việc chậm trễ triển khai của Đơn vị hợp tác.

Dự án hợp tác xây dựng Nhà máy cửa nhựa lõi thép tại Hải Dương với Công ty TNHH Đầu tư xây dựng Việt Phát vẫn đang tiếp tục được triển khai.

b) Các dự án Công ty thực hiện mới năm 2016

Năm 2016 Công ty CP Đầu tư KSQ thực hiện đầu tư vào các Công ty thông qua việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông. Danh sách các công ty đầu tư gồm có:

- Công ty CP Công nghiệp Quốc tế Bích San (chiếm 19,61% vốn điều lệ)
- Công ty CP Đầu tư thiết bị công nghiệp Hữu Nghị (chiếm 46,88% vốn điều lệ)
- Công ty CP Vialife (chiếm 19,67% vốn điều lệ)

Đây là 03 nhà cung cấp uy tín trên thị trường vật liệu xây dựng, thiết bị y tế và thiết bị giáo dục.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	258.315.594.884	332.981.342.605	28,90%
2	Doanh thu thuần	190.054.168.562	81.191.671.782	(57,28%)
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	14.565.965.893	1.937.632.356	(86,70%)
4	Lợi nhuận khác	(7.021.706.562)	(346.887.461)	95,06%
5	Lợi nhuận trước thuế	7.544.259.331	1.590.744.895	(78,91%)
6	Lợi nhuận sau thuế	5.798.116.361	1.128.642.978	(80,53%)
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng) *	387	52	(86,56%)

- **Biến động doanh thu, lợi nhuận hoạt động của Công ty năm 2016 giảm so với năm 2015 nguyên nhân do:**

Trong năm 2016, Doanh thu thuần đạt 81.191.671.782 đồng giảm 57.28% so với cùng kỳ năm 2015. Nguyên nhân của việc giảm mạnh là do việc triển khai giai đoạn 2 Dự án đầu tư xây dựng công trình Cầu Thái Hà vượt sông Hồng bị chậm trễ so với kế hoạch ban đầu. Việc dự án mới chậm triển khai cũng kéo theo lợi nhuận bị giám sát do việc Công ty

phải đầu tư chi phí về nhân lực tăng thêm để phục vụ Dự án mới. Trong khi đó, để duy trì quan hệ với khách hàng, Công ty cũng đã xử lý các biện pháp gia hạn thanh toán nợ dẫn đến phát sinh tăng chi phí trích lập dự phòng.

4.2. Các chỉ tiêu khác:

Một số chỉ tiêu tài chính tổng hợp

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán hiện hành: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,66	11,70
- Hệ số thanh toán nhanh: [(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,17	10,04
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	36,79	5,60
- Nợ phải trả/vốn CSH	%	58,19	5,93
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho BQ)	Lần	4,60	2,00
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	73,57	24,38
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	3,05	1,39
- LN sau thuế /Vốn đầu tư chủ sở hữu	%	3,55	0,36
- LN sau thuế/ Tổng tài sản	%	2,24	0,34
- LN hoạt động kinh doanh/DTT	%	7,66	2,39

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	30.000.000

2	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	30.000.000
	Tổng số	30.000.000

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ (31/12/2016): Không có

II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2016

a. Kinh doanh thương mại

Trong năm 2016, Công ty tập trung mảng kinh doanh thương mại thông qua việc cung cấp các trang thiết bị, dụng cụ cho các dự án liên quan đến y tế, giáo dục và vật liệu xây dựng. Tuy nhiên do một số yếu tố khách quan, Kết quả kinh doanh của Công ty không đạt hiệu quả như kế hoạch ban đầu.

b. Đầu tư Xây dựng

Năm 2016, Công ty cổ phần đầu tư KSQ đã thoái vốn thành công Dự án Trường mầm non tại Hà Nội và đã ghi nhận khoản lãi từ chủ Đầu tư do chậm triển khai dự án.

Dự án Nhà máy sản xuất cửa nhựa lõi thép tại Hải Dương vẫn đang trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện. Tuy không đúng như tiến độ, nhưng đây là lĩnh vực đầu tư được HĐQT đánh giá là tiềm năng và phát triển lâu dài mang lại doanh thu và lợi nhuận ổn định cho Công ty trong thời gian tới.

c. Đầu tư tài chính

Năm 2016 Công ty CP Đầu tư KSQ có đầu tư vào 03 công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh cùng ngành nghề là vật liệu xây dựng, thiết bị y tế ... Đây là hướng đi đúng của HĐQT để chủ động nguồn cung cấp đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh trong tương lai.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Biến động tài sản của Công ty

Đơn vị: đồng

TÀI SẢN	Năm 2014	Năm 2015	% Tăng /giảm	Năm 2016	% Tăng /giảm
Tài sản ngắn hạn	63.733.096.102	158.134.129.952	148.12	218.133.089.277	37.94
Tài sản dài hạn	129.204.854.074	100.181.464.932	(-22.46)	114.848.253.328	14.64
Tổng tài sản	192.977.950.176	258.315.594.884	33.86	332.981.342.605	28.90

b) Tình hình biến động nguồn vốn

Đơn vị: đồng

NGUỒN VỐN	Năm 2014	Năm 2015	% Tăng /giảm	Năm 2016	% Tăng /giảm
Nợ phải trả	35.080.739.120	95.022.034.310	170,87	18.641.639.053	(80,38)
Vốn Chủ sở hữu	157.897.211.056	163.293.560.574	3,42	314.339.703.552	92,5
- Vốn đầu tư của CSH	150.000.000.000	150.000.000.000	0	300.000.000.000	100
Tổng cộng nguồn vốn	192.977.950.176	258.315.594.884	33,86	332.981.342.605	28,90

c) Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	31/12/2015	31/12/2016
I	Các khoản nợ phải trả		
1	Nợ ngắn hạn	95.022.034.310	18.641.639.053
	- Vay và nợ ngắn hạn	3.295.050.000	1.292.250.000
	- Phải trả người bán	62.764.509.228	8.417.687.288
	- Người mua trả tiền trước	25.000.000.000	5.551.000.001
	- Thuế và các khoản phải nộp NN	1.844.277.967	1.234.377.130
	- Phải trả người lao động	130.504.200	239.974.490
	- Chi phí phải trả	1.508.178.605	1.348.764.695
	- Phải trả, phải nộp khác	63.239.231	141.310.400
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	416.275.049	416.275.049
2	Nợ dài hạn	-	-
	Vay và nợ dài hạn	-	-
	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua Công ty đã thực hiện kiện toàn được tổ chức bộ máy điều hành, xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống lại một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

Mã chứng khoán KSQ của Công ty giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), Công ty đã thực hiện áp dụng chế độ báo cáo theo quy định và làm tăng tính minh bạch, công bằng trong hoạt động của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

a) Kế hoạch tổng quan 2017:

- Tập trung nguồn lực vào việc cung cấp cho các Dự án xây dựng lớn như: Dự án tổ hợp nhà ở và văn phòng tại Hạ Đình, trở thành nhà thầu phụ của Dự án Cao tốc Vân đôn – Móng Cái và dự án đường bộ Hòa Bình – Mộc Châu.
- Mở rộng đối tượng khách hàng thiết bị y tế, không chỉ giới hạn tại các bệnh viện, phòng khám, các cơ sở y tế tuyến Trung ương và địa phương mà còn cung cấp cho Ban quản lý chăm sóc sức khỏe trung ương các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.

b) Hoạt động khác của công ty:

- Phát triển nguồn nhân lực: Nguồn nhân lực là yếu tố quyết định sự thành công của công ty trong suốt thời gian qua. Do đó, để duy trì và phát huy hơn nữa giá trị quý báu này, Công ty sẽ phải tiếp tục kiện toàn tổ chức, điều chỉnh bộ máy cho phù hợp với mục tiêu hoạt động trong thời gian trước mắt cũng như lâu dài.
- Tích cực quan hệ cổ đông: Công ty dự kiến sẽ đầu tư phần mềm quản lý thông tin cổ đông và phản hồi mọi thắc mắc, nhu cầu tìm hiểu thông tin cho cổ đông, để cổ đông có thể cập nhật thông tin kịp thời về doanh nghiệp...
- Cam kết Công bố thông tin đầy đủ, công khai, minh bạch, trung thực tới các nhà đầu tư.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Hoạt động của Công ty trong năm 2016 đã thực hiện đúng định hướng, đúng kế hoạch, phù hợp với quan điểm của HĐQT và của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong kỳ đại hội trước đó. Các hoạt động được điều hành một cách linh hoạt theo chiều hướng tích cực và ứng phó kịp thời với những rủi ro do yếu tố khách quan mang lại.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Nhìn chung trong năm tài khóa 2016, Ban điều hành Công ty đã thực hiện được cơ bản các nghị quyết của Đại hội cổ đông. Duy trì sự ổn định và điều hành hoạt động của Công ty kinh doanh có lãi trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều diễn biến phức tạp, đưa ra

được những quyết định hợp lý để bảo toàn vốn của cổ đông. Thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ Quy định. Quản lý tài chính chặt chẽ, nộp ngân sách Nhà nước về thuế, HBXH, BHYT và các chế độ đãi ngộ cho người lao động đúng quy định của công ty và pháp luật.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được trong năm 2016, HĐQT công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, vượt qua khó khăn chung của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2017 bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hợp đồng đã ký và sử dụng nguồn vốn một cách có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2017.
- Duy trì việc trao đổi tình hình hàng tháng giữa chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành để tạo sự thống nhất và phát huy các sáng kiến, tưởng của các thành viên cho hoạt động của HĐQT và của Công ty.
- Duy trì các cuộc họp Hội đồng Quản trị nhằm đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Soạn thảo chiến lược phát triển Công ty.

Với những biến động của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới, HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát Ban điều hành công ty để hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đề ra cho năm 2017.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Vương Văn Ba	Chủ tịch HĐQT	8	100%	
2	Ngô Tiến Hải	Thành viên HĐQT	7	87,5%	
3	Đỗ Danh Long	Thành viên HĐQT	2	25%	Thay đổi TV HĐQT
4	Nguyễn Quốc Việt	Thành viên HĐQT	2	25%	Thay đổi TV HĐQT
5	Trần Văn Kính	Thành viên HĐQT	2	25%	Thay đổi TV HĐQT

6	Dương Văn Tuấn	Thành viên HĐQT	6	75%	Thay đổi TV HĐQT
7	Nguyễn Quốc Linh	Thành viên HĐQT	6	75%	Thay đổi TV HĐQT
8	Nguyễn Đình Dũng	Thành viên HĐQT	6	75%	Thay đổi TV HĐQT
9	Lê Huy Huấn	Thành viên HĐQT	1	12,5%	Thay đổi TV HĐQT

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc.

- Đối với hoạt động sản xuất kinh doanh:
 - Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Ban Giám đốc thực hiện triển khai đầy đủ nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra, bao gồm: triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh tổng thể đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và tập trung, tăng cường chỉ đạo rà soát, triển khai và hoàn thiện các hoạt động trọng điểm của Công ty.
 - Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty
 - Tích cực hoạt động tạo ra nhiều cơ hội hợp tác với các đối tác quan trọng để mở rộng thị trường, chuyển đổi những hoạt động (kinh doanh, dự án cũ) mất khả năng sinh lời hoặc thiếu tính bền vững sang những mảng hoạt động mới có tính bền vững và có tỷ suất lợi nhuận cao hơn.
- Đối với hoạt động quản trị nhân lực:
 - HĐQT giám sát và kiểm tra công tác quản trị nhân lực của Ban giám đốc; xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu của công ty; Giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động sao cho thỏa đáng trên cơ sở quy định của pháp luật.
 - Xây dựng và hoàn thiện quy trình làm việc; Quản trị; Thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các nghị quyết/Biên bản họp HĐQT

Stt	Số Nghị quyết/ Biên bản	Ngày	Nội dung
1	01/2016/NQ - HĐQT	15/3/2016	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016
2	303/2016/NQ-HĐQT	30/3/2016	Điều chỉnh giấy Chứng nhận ĐKKD và sửa đổi điều lệ
3	2106/2016/NQ-HĐQT	21/6/2016	Nghị quyết HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2016
4	1107/2016/ NQ-HĐQT	11/7/2016	Nghị quyết HĐQT thoái vốn tại dự án Nam Hà Nội và đầu tư vào Công ty Cổ phần Công nghiệp Quốc tế Bích San
5	0109/2016/NQHĐQT	01/9/2016	Nghị quyết HĐQT về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng giám đốc
6	0510/2016/KSQ/ NQ-HĐQT	05/10/2016	Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư vào Công ty Cổ phần Vialife
7	1210/2016/KSQ/ NQ-HĐQT	12/10/2016	Nghị quyết HĐQT về việc bầu thay thế thành viên HĐQT
8	2010/2016/KSQ/ NQ-HĐQT	20/10/2016	Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Thiết bị Công nghiệp Hữu Nghị

5. Hoạt động Ban kiểm soát

5.1. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ % sở hữu	Ghi chú
1	Nhữ Thị Kim Thu	Trưởng ban	0	0%	
2	Nguyễn Thị Kim Oanh	Thành viên	0	0%	
3	Đặng Thị Nụ	Thành viên	0	0%	

5.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Ban đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.

- Phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA) giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2016 của công ty.
- Phối hợp với công ty Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long - T.D.K Hà Nội để giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra thực hiện soát xét báo cáo tài chính sáu tháng đầu năm năm 2016

5.3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thù lao và quyết toán Hội đồng quản trị, ban kiểm soát công ty năm 2016 được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.

6. THAY ĐỔI DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	Đỗ Danh Long	TV HĐQT		25/4/2016	Thay đổi TVHĐQT
1	Đỗ Danh Nông	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
2	Tạ Thị Lạc	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
3	Đỗ Danh Dương	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
4	Lê Thị Thu Hồng	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
II	Nguyễn Quốc Việt	TV HĐQT		25/4/2016	Thay đổi TVHĐQT
1	Nguyễn Văn Len	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
2	Phạm Thị Chuyên	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
3	Đỗ Thanh Hà	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
III	Trần Văn Kính	TV HĐQT		25/4/2016	Thay đổi TVHĐQT
1	Trần Văn Tuổi	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
2	Đặng Thị Tuyết	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
3	Phan Thị Lê	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
4	Trần Thị Loan	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
5	Trần Văn Lĩnh	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
6	Trần Bảo Ngọc	NCLQ		25/4/2016	Thay đổi NCLQ
IV	Dương Văn Tuấn	TV HĐQT	25/4/2016		Thay đổi TVHĐQT
1	Dương Văn Uyên	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
2	Đặng Thị Huệ	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ

3	Phạm Thị Mai Hương	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
4	Dương Diệu Linh	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
5	Dương Quốc Đạt	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
6	Dương Thị Tĩnh	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
7	Dương Thị Tâm	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
8	Phùng Xuân Hiếu	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
9	Vũ Văn Thùy	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
V	Nguyễn Quốc Linh	TV HĐQT	25/4/2016		Thay đổi TV HĐQT
1	Phan Thị Đước	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
2	Vũ Thị Quyên	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
3	Nguyễn Hà Hồng Anh	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
4	Nguyễn Vũ Anh Thư	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
VI	Nguyễn Đình Dũng	TV HĐQT	25/4/2016		Thay đổi TV HĐQT
1	Nguyễn Thị Hòa	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
2	Nguyễn Thị Hiên	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
3	Nguyễn Thùy Linh	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
4	Nguyễn Hải Thành	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
5	Nguyễn Đình Hữu	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
6	Nguyễn Thị Hợp	NCLQ	25/4/2016		Thay đổi NCLQ
VII	Nguyễn Mạnh Cường	TGD		1/9/2016	Thay đổi TGD
1	Nguyễn Hùng Quang	NCLQ		1/9/2016	Thay đổi NCLQ
2	Nguyễn Thị Kim Nhung	NCLQ		1/9/2016	Thay đổi NCLQ
3	Nguyễn Quốc Hưng	NCLQ		1/9/2016	Thay đổi NCLQ
4	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	NCLQ		1/9/2016	Thay đổi NCLQ
5	Phan Thị Thanh Hà	NCLQ		1/9/2016	Thay đổi NCLQ
6	Nguyễn Quốc Việt	NCLQ		1/9/2016	Thay đổi NCLQ
1	Nguyễn Hạnh Nhi	NCLQ		1/9/2016	Thay đổi NCLQ
2	Trịnh Thị Hạnh	NCLQ		1/9/2016	Thay đổi NCLQ
3	Nguyễn Xuân Thanh	NCLQ		1/9/2016	Thay đổi NCLQ
VIII	Lê Huy Huân	TV HĐQT, TGD	1/9/2016		Thay đổi TV HĐQT, TGD
1	Lê Huy Quang	NCLQ	1/9/2016		Thay đổi NCLQ
2	Lê Thị Na	NCLQ	1/9/2016		Thay đổi NCLQ
3	Lê Hồng Anh	NCLQ	1/9/2016		Thay đổi NCLQ
4	Nguyễn Thị Diệu	NCLQ	1/9/2016		Thay đổi NCLQ
5	Lê Huy Hải	NCLQ	1/9/2016		Thay đổi NCLQ
IX	Ngô Tiến Hải	TV HĐQT		12/10/2016	
1	Ngô Tiến Phương	NCLQ		12/10/2016	Thay đổi NCLQ

2	Phạm Thị Đình	NCLQ		12/10/2016	Thay đổi NCLQ
3	Ngô Thị Thanh Loan	NCLQ		12/10/2016	Thay đổi NCLQ
4	Ngô Thị Thanh Hương	NCLQ		12/10/2016	Thay đổi NCLQ
5	Hồ Ngọc Thành	NCLQ		12/10/2016	Thay đổi NCLQ

7. GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN

a) Danh sách cổ đông nội bộ

STT	Tên tổ chức / cá nhân	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Dương Văn Tuấn	1.400.000	4,7%	
2	Nguyễn Quốc Linh	1.400.000	4,7%	
3	Nguyễn Đình Dũng	1.400.000	4,7%	

b) Danh sách người có liên quan (Phụ lục đính kèm trong báo cáo quản trị năm 2016).

c) Giao dịch cổ phiếu: Không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KSQ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến của kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp ý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư KSQ tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Xem chi tiết phần báo cáo Tài chính năm 2016 đã được kiểm toán)

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2017

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



CHỦ TỊCH HĐQT
Vương Văn Ba